

Số: 190/2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 15 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 225/2021/TLST-VDS ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Dương Đức T

Chị Trần Thị N

Cùng ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Dương Đức T và chị Trần Thị N kết hôn vào ngày 04/7/2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong quá trình chung sống anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, hay bất đồng quan điểm dẫn đến hôn nhân không có hạnh phúc, từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 người con chung là cháu Dương Hồng Q, sinh ngày 06/01/2010. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận chị

Trần Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Quân đến đủ 18 tuổi. Anh Dương Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Dương Hồng Q, sinh ngày 06/01/2010 số tiền 2.000.000đồng/1 tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Hiện nay anh Dương Đức T là cán bộ, thu nhập trung bình hàng tháng là 12.000.000đồng. Chị Trần Thị N là cán bộ, thu nhập trung bình hàng tháng là 11.000.000đồng.

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Dương Đức T và chị Trần Thị N đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Dương Đức T và chị Trần Thị N. Hôn nhân giữa anh Dương Đức T và chị Trần Thị N chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Chị Trần Thị N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Dương Hồng Q, sinh ngày 06/01/2010 đến đủ 18 tuổi. Anh Dương Đức T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Dương Hồng Q, sinh ngày 06/01/2010 số tiền 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*)/1 tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Dương Đức T và chị Trần Thị N mỗi người phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0000955 ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Dương Đức T và chị Trần Thị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND phường Kim Tân,
Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
(Nơi ĐKKH ngày 04/7/2008) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương